



---

# QUI ĐỊNH VỀ KHAI KHÁC HÀNG QUÁ KHỔ, QUÁ TẢI (OOG) / HÀNG KIẾN (BREAKBULK)

---

PHIÊN BẢN TIẾNG VIỆT



OCTOBER 28, 2019

CẢNG CONTAINER QUỐC TẾ SP-ITC (SP-ITC INTERNATIONAL CONTAINER TERMINAL)  
Đường 990, F. Phú Hữu, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh (990 Street, Phu Huu Ward, HCMC)

**SP-ITC**PHÒNG KHAI THÁC  
OPERATIONS DEPARTMENT**QUI ĐỊNH VỀ KHAI KHÁC  
HÀNG QUÁ KHỔ, QUÁ TẢI (OOG),  
HÀNG KIẾN (BREAKBULK)**

Số PLC (PLC No.): PLC-002

Phiên bản (Version): 2.0

Effective Date: 1<sup>st</sup> Jan, 2020

## A. Định nghĩa

- ❖ OOG nhóm 1: là FR/OT container có chiều cao hàng hóa vượt quá chiều cao của container **≤15cm**, chiều dài hàng hóa vượt quá chiều dài của container **≤ 350cm**, chiều rộng hàng hóa vượt quá chiều rộng của container **≤ 350cm** và có tổng trọng lượng bao gồm cả vỏ container **≤ 40 tấn**.

Chi tiết kích thước hàng hóa không vượt quá như sau:

- Hàng hóa chất xếp container 20': chiều dài 9,5m (6m + 3,5m), chiều rộng 5,9m (2,4m + 3,5m), **chiều cao 2,45m** (2,3m + 0,15m).
- Hàng hóa chất xếp container 40': chiều dài 15,5m (12m + 3,5m), chiều rộng 5,9m (2,4m + 3,5m), **chiều cao 2,1m** (1,95m + 0,15m).
- ❖ OOG nhóm 2: là FR/OT container có chiều cao hàng hóa vượt quá chiều cao của container **>15cm**, chiều dài hàng hóa vượt quá chiều dài của container **≤ 350cm**, chiều rộng hàng hóa vượt quá chiều rộng của container **≤ 350cm** hoặc platform container và có tổng trọng lượng bao gồm cả vỏ container **≤ 40 tấn**.
- ❖ OOG nhóm 3, bao gồm:
  - FR/OT/PF container có tổng trọng lượng bao gồm cả vỏ container **>40 tấn** đến **≤ 50 tấn**.
  - Hàng rời (Breakbulk cargo).
  - OOG không thuộc nhóm 1, nhóm 2.

## B. Quy định chung về xếp dỡ

- ✓ Hàng hóa phải được xếp cân bằng, ổn định và chằng buộc đúng qui cách trên container, phải bảo đảm cho việc sử dụng ngáng chụp hoặc móc cáp chuyên dụng để xếp/ dỡ, đảm bảo an toàn hành hải.
- ✓ Đối với hàng quá khổ, quá tải thuộc OOG nhóm 1 và nhóm 2: Hãng tàu cung cấp cho cảng thông tin hàng hóa (tên hàng, kích thước, trọng lượng) và thông tin kích thước trong lòng container (Container internal Dimensions).
- ✓ Đối với hàng quá khổ, quá tải thuộc OOG Nhóm 3: Hãng tàu cung cấp cho cảng thông tin như OOG thuộc nhóm 1, nhóm 2 + hình ảnh hoặc bản vẽ kỹ thuật, các chỉ dẫn và yêu cầu về xếp dỡ hàng hóa.
- ✓ Khi giao nhận hàng hoá bằng đường bộ, Chủ hàng phải sử dụng loại rờ-mooc chuyên dụng vận chuyển hàng quá khổ, quá tải. Cảng có quyền từ chối việc giao, nhận hàng nếu nhận thấy

**SP-ITC**PHÒNG KHAI THÁC  
OPERATIONS DEPARTMENT**QUI ĐỊNH VỀ KHAI KHÁC  
HÀNG QUÁ KHỔ, QUÁ TẢI (OOG),  
HÀNG KIỆN (BREAKBULK)**

Số PLC (PLC No.): PLC-002

Phiên bản (Version): 2.0

Effective Date: 1<sup>st</sup> Jan, 2020

phương tiện của Chủ hàng không bảo đảm an toàn cho việc vận chuyển hàng hoá.

- ✓ Cảng sử dụng cầu cân tại công vào hoặc cân của thiết bị xếp dỡ để xác định trọng lượng hàng hóa.
- ✓ Cảng có quyền từ chối việc tiếp nhận, xếp, dỡ các lô hàng quá khổ, quá tải không khai báo, khai báo sai thông tin về hàng hóa hoặc không bảo đảm an toàn trong xếp dỡ và vận chuyển hàng hóa.
- ✓ Đối với các lô hàng quá khổ không khai báo hoặc khai báo sai thông tin, trong trường hợp thiết bị của Cảng có thể xếp/ dỡ được Hạng tàu, khách hàng phải chịu mọi chi phí phát sinh và chịu tiền phạt như quy định trong biểu giá xếp dỡ hiện hành (OOG thuộc nhóm 1, nhóm 2 = Phí xếp dỡ + Phạt 100% phí xếp dỡ, OOG thuộc nhóm 3 = Phí xếp dỡ theo báo giá + phạt 100% Phí xếp dỡ).

### C. Giá cước xếp dỡ

- ❖ Hàng quá khổ, quá tải thuộc OOG nhóm 1: giá cước xếp dỡ được quy định trong biểu giá xếp dỡ và trong hợp đồng xếp dỡ đối với hàng quá khổ, quá tải.
- ❖ Hàng quá khổ, quá tải thuộc OOG nhóm 2: **200% biểu giá xếp dỡ hàng quá khổ, quá tải thuộc OOG nhóm 1** và trong hợp đồng xếp dỡ đối với hàng quá khổ, quá tải.
- ❖ Hàng quá khổ, quá tải thuộc OOG nhóm 3: Cảng sẽ báo giá xếp/dỡ từng trường hợp cụ thể.

### D. Quy trình tiếp nhận

(1) Đối với OOG nhóm 1 và nhóm 2

#### Hàng nhập:

Ban Kế hoạch Khai thác (Lines – Coordinator) kiểm tra manifest do Hãng tàu gửi và xác nhận bằng email xác định rõ OOG thuộc nhóm 1 hoặc OOG thuộc nhóm 2 làm căn cứ tính phí → Cập nhật thông tin trên ITCTOS. Chuyển tiếp thông tin đến **Đội Quản lý khai thác hàng OOG**, Phòng Thương vụ, Phòng Kế toán cảng để biết kế hoạch thực hiện và thu đúng, đủ phí.

#### Hàng xuất:

Trước khi hạ bãi cảng, Chủ hàng/Lái xe trình Lashing Certificate + EIO (Lệnh hạ container) cho nhân viên Phòng Khai thác (Shift Manager, Site Sup trong ca) để có cơ sở bố trí thiết bị nâng phù hợp.

*Lưu ý: Phòng khai thác (Shift Manager, Site Sup trong ca) khi phát hiện sai lệch về kích thước, trọng lượng hàng hóa so với thông tin trên ITCTOS (khai báo trên manifest, packing list) thì thông báo kích thước, trọng lượng hàng hóa thực tế + hình ảnh đến Lines – Coordinator để*

**SP-ITC**PHÒNG KHAI THÁC  
OPERATIONS DEPARTMENT**QUI ĐỊNH VỀ KHAI KHÁC  
HÀNG QUÁ KHỔ, QUÁ TẢI (OOG),  
HÀNG KIỆN (BREAKBULK)**

Số PLC (PLC No.): PLC-002

Phiên bản (Version): 2.0

Effective Date: 1<sup>st</sup> Jan, 2020

*phụ thu phí dỡ container, đến Thương vụ để phụ thu phí hạ container.*

(2) Đối với OOG nhóm 3

**Tiếp nhận yêu cầu báo giá và phương án nâng/hạ:**

- Phòng Kinh Doanh tiếp nhận thông tin từ Hãng tàu → Chuyển tiếp thông tin đến **Đội quản lý khai thác hàng OOG**.
- Phòng Khai thác (Shift Manager trong ca và Trưởng Ban Kế hoạch Khai thác) & Phòng Kỹ thuật trao đổi về khả năng đáp ứng của trang bị, thiết bị nâng/hạ, phương án nâng/hạ và các yêu cầu khác trong nhận/giao hàng hóa; Thống nhất phương án và các điều kiện cần có để tiếp nhận hàng hóa. → Trưởng Ban Kế hoạch Khai thác xác báo về khả năng tiếp nhận, các điều kiện giao/nhận bằng email đến Phòng Kinh Doanh biết.

**Báo giá và phát hành số tham chiếu thanh toán:**

- Phòng Kinh doanh báo giá cước xếp dỡ và các chi phí phát sinh cho Hãng tàu; **phát hành và cung cấp số tham chiếu (Reference No.)** đến Hãng tàu và Ban Kế hoạch Khai thác (Lines-coordinator), Phòng Thương Vụ, Phòng Kế toán cảng. → Ban Kế hoạch Khai thác (Lines-coordinator) cập nhật số tham chiếu thanh toán, thông tin hàng OOG vào hệ thống ITCTOS.
- Phòng Thương Vụ, Phòng Kế toán cảng dựa vào báo giá, số tham chiếu trên hệ thống ITCTOS & các chứng từ xếp dỡ hàng OOG để tiến hành thu đúng, đủ phí.

*Lưu ý:*

- *OOG nhóm 1, nhóm 2 được áp giá theo hợp đồng giữa Cảng và Hãng tàu, **không phát hành số tham chiếu.***
- *Phòng khai thác (Shift Manager, Site Sup trong ca) khi phát hiện sai lệch về kích thước, trọng lượng hàng hóa so với thông tin trên ITCTOS (khai báo ban đầu khi báo giá) thì thông báo kích thước, trọng lượng hàng hóa thực tế + hình ảnh đến Lines – Coordinator để yêu cầu*

**SP-ITC**PHÒNG KHAI THÁC  
OPERATIONS DEPARTMENT**QUI ĐỊNH VỀ KHAI KHÁC  
HÀNG QUÁ KHỔ, QUÁ TẢI (OOG),  
HÀNG KIỆN (BREAKBULK)**

Số PLC (PLC No.): PLC-002

Phiên bản (Version): 2.0

Effective Date: 1<sup>st</sup> Jan, 2020

*Hãng tàu sửa lại chứng từ và cung cấp thông tin cho Phòng Kinh Doanh để chào giá bổ sung.*

## **E. Phương thức trao đổi thông tin**

- ❖ Phương thức tiếp nhận: email hoặc văn bản.
- ❖ Thời gian trả lời: 01 ngày làm việc kể từ khi Cảng nhận được đầy đủ thông tin về lô hàng.
- ❖ Địa chỉ email cảng:
  - Ban Kế hoạch Khai thác: plan@sp-itc.com.vn
  - **Đội quản lý khai thác hàng OOG:** oog\_dg@sp-itc.com.vn
  - Phòng Thương vụ: fo@sp-itc.com.vn
  - Phòng Kế toán cảng: ketoan@sp-itc.com.vn